

Bản án số: 134/2018/DS – PT

Ngày: 10/4/2018

V/v “Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe, danh dự bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thế Xương

Các thẩm phán: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Ông Nguyễn Kim Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre: Bà Đặng Thị Phương Kha – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 57/2018/TLPT- DS ngày 14 tháng 3 năm 2018 về “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, danh dự bị xâm phạm*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2018/DS – ST ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 82/2018/QĐ – PT ngày 27 tháng 03 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1968; (có mặt)

Địa chỉ: ấp TS, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn B, sinh năm: 1965; (có mặt)

Địa chỉ: ấp TS, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Người kháng cáo:* nguyên đơn bà Phạm Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/8/2017, các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Phạm Thị H trình bày: Bà Phạm Thị H và ông Phạm Văn B là anh em ruột. Vào ngày 22/4/2017 bà H đến nhà vợ ông Huỳnh Văn M1 chơi có gặp một người là bạn của cháu vợ

ông M1 tên là N nên bà H có nhờ ông N gọi điện đòi tiền bán vịt. Đến ngày 23/4/2017 thì bà H có hỏi mượn T1 (con ông B) 15.000.000 đồng để bà H thuê quán nước ở CK. T1 chưa đưa tiền thì ông B nghe người ta nói nên gài bà H quen với một người ở nhà vợ ông M1 và đi nói tới xã T2 là bà H có tiền cho trai ăn. Ngày 29/4/2017 (âl) bà H có hỏi ông B ai nói thì ông B bóp cổ bà H và đánh vào cổ bà H một cái. Ngày 04/5/2017 (âl) ông B dùng tay đánh bà H hai cái vào vai, 01 cái vào mặt. Bà H đi điều trị tại trạm y tế từ ngày 04/5/2017 đến ngày 17/5/2017 (âl) (12 ngày). Tiền thuốc là 350.000 đồng. Sau đó bà H có đi mua thuốc bên ngoài uống. Đến ngày 09/8/2017 bà H đến phòng khám đa khoa TA khám bệnh và chụp X quang. Khi khám bệnh ở phòng đa khoa TA không có sổ khám bệnh. Nay bà Phạm Thị H yêu cầu ông Phạm Văn B bồi thường danh dự là 6.000.000 đồng. Tiền mất thu nhập 03 tháng là 9.000.000 đồng. Tiền thuốc 590.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Phạm Văn B trình bày:

Ông B là anh ruột của Phạm Thị H. Cách nay khoảng 06 tháng bà H có đưa cho bạn trai của bà H khoảng 20.000.000 đồng rồi người này bỏ đi không trả lại. Vì ông B nghe nhiều thông tin cho rằng bà H lại có quan hệ với nhiều người khác, ông B sợ bà H lại đưa tiền cho những người này nên có theo dõi. Do bà H định đưa tiền cho những người bạn trai này nhưng không có tiền nên nhiều lần gọi điện thoại hỏi mượn tiền con ông bé 15.000.000 đồng, con ông B nhờ ông B cho bà H mượn tiền. Vào ngày 04/5/2017 (âl) do bà H xúc phạm ông B và vợ ông B nên ông B có đánh bà H một tát tay ở mặt. Sau khi đánh, ông B thấy bà H vẫn bình thường, bà H tiếp tục chửi mắng ông B rồi đi báo chính quyền địa phương. Nay bà H khởi kiện yêu cầu ông B bồi thường ông B không đồng ý vì tát tay đó không ảnh hưởng gì đến sức khỏe trong khi bà H nhiều lần chửi mắng, xúc phạm ông B. Ngoài ra, ông B không có đi rêu rao bà H cho tiền trai ăn mà ông B chỉ họp mặt gia đình, không cho anh chị em cho bà H mượn tiền và anh em giữ tiền cẩn thận sợ bị mất. Ngoài ra, ông B không có nói với người ngoài.

Sau khi hòa giải không thành Tòa án nhân dân huyện M đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2018/DS-ST ngày 06/02/2018 đã tuyên:

Áp dụng các điều 590, 592 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn Phạm Thị H.

Ghi nhận ông Phạm Văn B bồi thường tiền thuốc cho bà Phạm Thị H là 36.000 đồng.

Buộc ông Phạm Văn B bồi thường cho bà Phạm Thị H 200.000 đồng tiền mất thu nhập, 650.000 đồng tiền danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 07/02/2018 nguyên đơn bà Phạm Thị H kháng cáo.

Theo đơn kháng cáo và lời trình bày của nguyên đơn bà Phạm Thị H tại phiên Tòa phúc thẩm: bà không đồng ý với bản án sơ thẩm, yêu cầu tòa cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà. Buộc ông B phải bồi thường cho bà tiền danh dự, nhân phẩm bị xâm hại 6.000.000 đồng; tiền mất sức khỏe và thu nhập 3 tháng 9.000.000 đồng và tiền thuốc điều trị 590.000 đồng.

Bị đơn ông Phạm Văn B trình bày: yêu cầu giữ y bản án sơ thẩm.

Quan điểm của kiểm sát viên:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị hội đồng xét xử bác kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 09/2018/DS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện M.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận. Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị H và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Thị H yêu cầu ông Phạm Văn B bồi thường tiền thuốc, điều trị 590.000 đồng, tiền mất thu nhập 03 tháng là 9.000.000 đồng và bồi thường tiền mất danh dự, nhân phẩm 6.000.000 đồng vì ngày 05/4/2017 ông B đánh bà một cái vào mặt, hai cái vào vai và ông B nói bà có tiền cho trai ăn hết nhưng bà là người chưa có chồng nên bị mất danh dự. Ông B thừa nhận ông chỉ đánh bà H một tát tay trúng mặt nên tự nguyện bồi thường tiền thuốc là 36.000 đồng và ông chỉ nói với anh em ruột của ông việc bà H có tiền cho trai ăn nhằm mục đích nhắc nhở bà H và anh em trong gia đình để tránh gây thiệt hại về tài sản cho bà H và anh em trong gia đình. Bà H cung cấp chứng từ khám bệnh tại Trạm y tế xã T hai lần vào ngày 04/6/2017 và ngày 12/6/2017, chứng từ khám bệnh tại Phòng khám đa khoa TA ngày 10/8/2017 tổng cộng số tiền là 559.000 đồng nhưng trong đơn yêu cầu khởi kiện ngày 08/8/2017 bà H không có yêu cầu tiền thuốc và điều trị, Tòa án nhân dân huyện M đã ra thông báo cho bà H làm đơn

yêu cầu giải quyết nhưng bà H không làm đơn yêu cầu bồi thường nên Tòa án sơ thẩm không giải quyết phần này là có cơ sở. Tuy nhiên, ông B tự nguyện bồi thường tiền thuốc cho bà H 36.000 đồng nên tòa ghi nhận.

[2] Đối với tiền mất thu nhập bà H yêu cầu ông B bồi thường 9.000.000 đồng do bà không lao động được trong 03 tháng. Xét thấy, bà H cho rằng bà bị ông B đánh một cái vào mặt và hai cái vào vai. Bà H cho rằng bà có đến trạm y tế xã T để điều trị. Qua xác minh bà Phạm Ngân H1, người trực tiếp điều trị cho bà H trình bày ngày 30/5/2017 bà H có đến Trạm y tế xã điều trị khai do bị đánh nhưng khi điều trị bà H không có thương tích và bà H chỉ điều trị tại trạm y tế 01 ngày. Bà H giao nộp hai đơn thuốc đề ngày 30/5/2017 và đơn thuốc ghi ngày 12/5/2017 (đơn thuốc bị sửa ngày) nhưng bà H1 trình bày đơn thuốc ngày 12/5/2017 là đơn thuốc bà H đến xin lại do bà H cho rằng đơn thuốc ngày 30/5/2017 bị mất nên xin lại đơn thuốc để khởi kiện. Bà H cung cấp đơn thuốc ghi ngày 10/8/2017 tại Phòng khám đa khoa TA tuy nhiên việc điều trị này không có chỉ định của bác sĩ và cách ngày ông B đánh bà H hơn 02 tháng nên bà H yêu cầu tiền mất thu nhập 03 tháng là không có cơ sở. Tòa cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận yêu cầu tiền mất thu nhập của bà H 02 ngày là ngày 30/5/2017 là ngày bà H đi điều trị tại Trạm y tế xã và ngày 04/5/2017 (al) là ngày bà H bị ông B đánh là có cơ sở. Bà H yêu cầu tiền mất thu nhập 100.000 đồng/ngày nên tòa cấp sơ thẩm buộc ông B bồi thường tiền mất thu nhập cho bà H 02 ngày x 100.000 đồng/ngày = 200.000 đồng là phù hợp.

[3] Đối với yêu cầu bồi thường danh dự do bị xâm phạm. Ông B thừa nhận ông không thấy bà H cho tiền người đàn ông nào mà chỉ nghe nói lại và thừa nhận mình có nói cho anh em trong gia đình nên đã ảnh hưởng đến danh dự của bà H. Tuy nhiên, bà H thừa nhận bà chỉ nghe bà Phạm Thị N1 nói lại ngoài ra không có nghe ai nói là ông B nói bà H có tiền cho trai ăn. Bà H yêu cầu ông B bồi thường 6.000.000 đồng là không có cơ sở vì ông B chỉ nói cho anh em ruột của ông B và bà H. Ông B là anh ruột của bà H, ông B nói cũng nhằm mục đích nhắc nhở bà H và anh em trong gia đình để tránh gây thiệt hại về tài sản cho bà H chứ không nhằm mục đích bôi nhọ danh dự bà H. Vì vậy tòa cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận ông B phải bồi thường danh dự cho bà H bằng $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu số tiền 650.000 đồng là phù hợp. Bà H kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình nên không được chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà H phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị H.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2018/DS – ST ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện M.

Cụ thể tuyên:

Căn cứ các điều 590, 592 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn bà Phạm Thị H.

Ghi nhận ông Phạm Văn B bồi thường tiền thuốc cho bà Phạm Thị H là 36.000 đồng.

Buộc ông Phạm Văn B bồi thường cho bà Phạm Thị H 200.000 đồng tiền mất thu nhập và 650.000 đồng tiền danh dự nhân phẩm bị xâm phạm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

- Bà Phạm Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thế Xương